Thứ Tư, Ngày 20 Tháng 3 Năm 2024

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Cổ phiếu ngân hàng tăng mạnh

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Tư, thanh khoản duy trì dưới mức trung bình. Hầu hết các nhóm ngành kết phiên với sắc xanh tích cực.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 17.62 điểm, tăng (+1.42%), đạt 1,260.08 điểm; HNX-Index tăng 1.86 điểm (+0.79%), đạt 238.03 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 23.0 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 915.6 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 566.29 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở VIC, VNM, MSN.

▶ BID (+2.71%), TCB (+4.96%), CTG (+3.15%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, VIC (-1.06%), VHM (-0.93 %), VRE (-1.5%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Ngành bán lẻ và ngân hàng là hai nhóm ngành tăng tốt nhất trong phiên hôm nay với các mã tiêu biểu như: MWG, PNJ, VCB, VIB, MBB.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: VNINDEX đã có sự bật tăng mạnh mẽ sau khi chạm đường MA20. Điều này nhìn chung đem lại tâm lý tích cực sau những phiên giảm điểm mạnh mẽ trước đó. Tuy nhiên, các chỉ báo kỹ thuật như RSI và MACD vẫn đang cho tín hiệu tiêu cực và thị trường chưa thể quay trở lại xu hướng tăng ngắn hạn.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,260	1.4	2.4	23.2	16.0	1.8	5,060,783
VN30 Index	1,259	2.0	1.4	22.9	12.3	1.6	3,546,679
VN Midcap	1,900	1.7	4.7	50.8	17.8	1.6	952,836
VN Smallcap	1,497	0.6	4.5	37.1	24.1	1.1	250,053
HNX Index	238	0.8	1.9	18.1	23.1	1.3	299,700
UpCom	91	-0.1	0.0	19.1	13.4	1.8	1,186,708

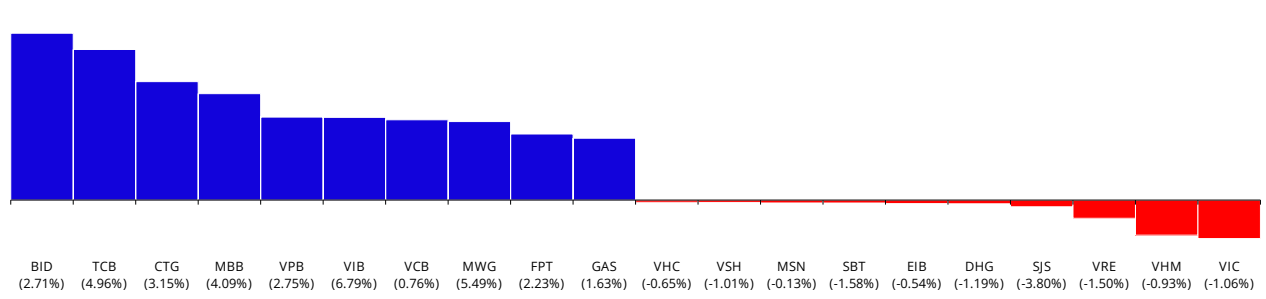
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	3.8	7.3	17.4	1.4	222.2	3.4	109,236
Bảo hiểm	0.6	-0.6	6.5	-8.8	14.4	1.4	43,415
Bất động sản	0.0	-0.9	4.5	7.4	15.2	1.3	771,892
CNTT	2.0	8.8	16.6	64.8	23.1	4.5	160,083
Dầu khí	0.7	6.0	42.7	17.3	23.3	2.5	65,511
Dịch vụ tài chính	2.5	7.3	18.0	110.5	23.9	2.0	213,810
Tiện ích	2.5	1.1	6.5	-1.0	16.0	2.0	314,898
Du lịch và Giải trí	0.2	0.2	-0.7	-0.2	n.a	23.0	95,988
Hàng & DV CN	0.9	4.7	10.1	37.3	15.1	1.7	143,781
Hàng CN & Gia dụng	1.2	9.8	16.2	25.5	16.1	2.0	60,651
Hóa chất	1.2	13.8	36.1	93.1	26.1	2.2	242,345
Ngân hàng	2.4	1.3	15.9	32.1	9.9	1.6	2,038,360
Ô tô và phụ tùng	0.4	2.3	9.1	20.9	19.1	1.3	15,939
Tài nguyên Cơ bản	0.5	2.5	6.7	46.5	38.4	1.5	229,114
Th.phẩm & Đồ uống	0.3	1.7	3.0	-6.8	24.3	2.7	444,836
Truyền thông	0.8	0.6	-11.2	77.2	29.6	1.0	1,901
Xây dựng và Vật liệu	-4.8	-2.4	0.4	45.4	26.6	1.5	135,608
Y tế	-0.6	4.9	8.3	21.4	14.8	2.0	37,505

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	104	0.1	1.1	-0.1	1.5	2.6	0.7
USD/JPY	151	0.4	2.5	1.0	5.5	7.4	15.3
USD/CNY	7	0.0	0.2	0.1	0.9	1.4	4.7
KRW/USD	1,340	0.0	1.9	0.2	3.1	4.0	2.2
EUR/USD	1	0.1	0.9	-0.4	0.8	1.7	-1.2
USD/VND	24,769	0.1	0.4	1.0	1.7	2.1	5.0
Dầu Thô	83	-0.8	3.8	5.9	11.5	15.5	22.4
Xăng	237	-14.2	-10.9	4.1	7.7	12.8	-6.5
Khí đốt	2	-0.4	4.8	10.2	-29.0	-30.9	-21.9
Than	129	-0.3	-1.0	8.2	-10.9	-11.6	-25.2
Vàng	2,156	-0.1	-0.8	6.5	6.1	4.5	9.0
Thép cuộn	3,838	0.8	-0.9	-5.0	-5.0	-5.9	-13.1

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Trang Vo
☎ (84-28) 6299 - 7751
✉ trang.vo@shinhan.com

[Analyst]
Phuong Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 9004
✉ phuong.nd@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1)VSH – Điện, nước & xăng dầu khí đốt: Chưa cân đối được dòng tiền thanh toán cổ tức năm 2023 đợt 2 như đã thông báo, Thuỷ điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh (VSH) kéo dài thời gian trả cổ tức tỷ lệ 20% tới hơn 6 tháng.

2)BVL – Bất động sản: Công ty Cổ phần BV Land (mã cổ phiếu BVL) vừa công bố kế hoạch chuyển niêm yết từ sàn UPCoM sang HoSE trong bối cảnh doanh nghiệp này chuẩn bị thực hiện loạt dự án bất động sản quy mô lớn trong năm nay.

3)SRC – Ô tô và phụ tùng: Dự án Tổ hợp thương mại và nhà ở tại số 231 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, Hà Nội của Công ty cổ phần Cao su Sao Vàng (mã chứng khoán SRC) giậm chân tại chỗ nhiều năm nay.

4)DXV – Xây dựng và Vật liệu: Chưa khắc phục kết quả kinh doanh thua lỗ, cổ phiếu DXV tiếp tục nằm trong diện cảnh báo. Cụ thể, lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của DXV theo báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 là âm 8.3 tỷ đồng.

5)GMD – Hàng & Dịch vụ Công nghiệp: CTCP Gemadept (GMD) vừa cho biết công ty đã ký hợp đồng với đối tác ngày 15/3 để chuyển nhượng toàn bộ số cổ phần đang sở hữu tại CTCP Cảng Nam Hải.

6)PGI – Bảo hiểm: Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Petrolimex (PJICO, mã chứng khoán PGI) vừa công bố tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, trong đó có kế hoạch mục tiêu lợi nhuận trước thuế đạt hơn 288 tỷ đồng, chia cổ tức 10% bằng tiền.

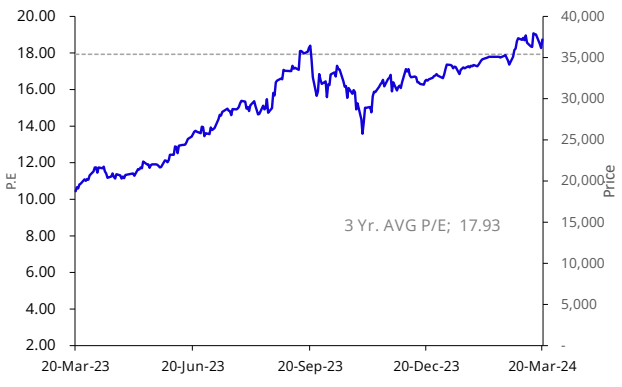
7)CVS - Dịch vụ tài chính: Vừa về với hệ sinh thái của Momo, CTCP Chứng khoán CV (CVS) đã liên tiếp thua lỗ 2 năm liền. Vừa qua công ty còn dự định phát hành 30 triệu cổ phiếu để tăng vốn.

8)SJS - Bất động sản: Sudico đặt mục tiêu tổng giá trị sản xuất kinh doanh năm 2024 đạt 921 tỷ đồng; lợi nhuận trước thuế đạt 350 tỷ đồng, tăng 37% so với năm 2023 và cổ tức dự kiến từ 10-15%.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Chứng khoán SSI - SSI

SSI – Dịch vụ tài chính. SSI đặt mục tiêu doanh thu hợp nhất năm 2024 đạt hơn 8,100 tỷ đồng, lãi trước thuế hợp nhất gần 3,400 tỷ đồng (+19% YoY) và cũng là con số cao nhất lịch sử của SSI.



Shinhan Securities

Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	3/19/2024	3/20/2024	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Ngân hàng	32.0	2,985	5,523	4,185	
2	Bán lẻ	14.6	650	1,265	1,103	
3	Du lịch và Giải trí	-5.5	79	98	104	
4	Hàng cá nhân & Gia dụng	-6.4	301	372	397	
5	Công nghệ Thông tin	-19.9	419	419	523	
6	Thực phẩm và đồ uống	-20.9	1,271	1,627	2,058	
7	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-21.4	882	1,213	1,544	
8	Ô tô và phụ tùng	-25.5	66	78	104	
9	Truyền thông	-28.3	30	26	37	
10	Dịch vụ tài chính	-34.7	2,392	2,845	4,358	
11	Bất động sản	-35.3	4,609	4,019	6,217	
12	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-37.4	203	231	369	
13	Xây dựng và Vật liệu	-38.7	1,621	1,072	1,749	
14	Hóa chất	-45.9	969	789	1,457	
15	Dầu khí	-47.9	289	199	383	
16	Tài nguyên Cơ bản	-52.0	2,101	853	1,779	
17	Y tế	-56.4	45	22	50	

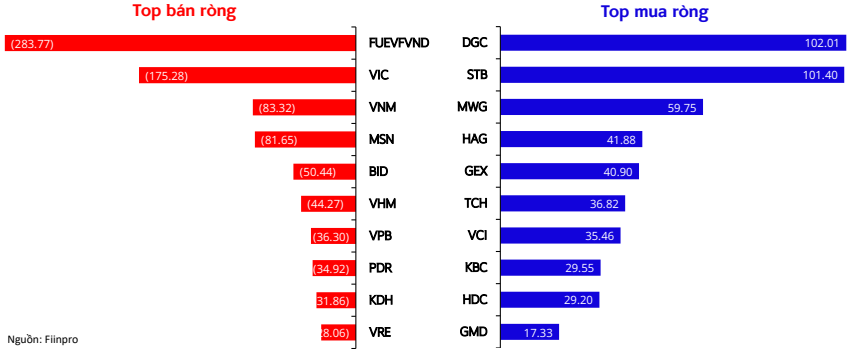
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
VIB	VIBBank	Ngân hàng	23,600	6.8	7.0	20.4	386	632.1	
MBB	MBBank	Ngân hàng	24,150	4.1	1.3	29.5	109	941.6	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	48,000	5.5	-1.1	12.1	95	982.3	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	42,300	5.0	0.7	33.0	121	702.0	
STB	Sacombank	Ngân hàng	31,150	2.5	1.0	11.4	66	867.6	
HAG	Hoàng Anh Gia Lai	Thực phẩm và đồ uống	12,650	6.8	1.6	-4.2	116	335.8	
ACB	ACB	Ngân hàng	27,500	2.4	-0.5	15.1	62	383.2	
TPB	TPBank	Ngân hàng	18,600	2.2	-2.1	6.9	86	294.2	
TCH	ĐT DV Tài chính Hoàng Huy	Bất động sản	14,950	5.7	14.1	13.3	44	317.8	
BID	BIDV	Ngân hàng	53,000	2.7	0.8	22.1	139	163.7	
SHB	SHB	Ngân hàng	11,350	1.3	-1.7	5.1	23	264.9	
TCM	Dệt may Thành Công	Hàng cá nhân & Gia dụng	45,950	0.5	2.3	12.8	88	100.3	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	23,300	3.3	2.0	-1.3	8	505.5	
VTP	Bưu chính Viettel	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	90,000	0.2	7.4	1.7	22	207.8	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	34,350	3.2	-2.3	26.8	13	323.1	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
VIB	VIBBank	Ngân hàng	23,600.0	6.8	7.0	20.4	6.7	23.60	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	42,300.0	5.0	0.7	33.0	2.8	42.30	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	48,000.0	5.5	-1.1	12.1	2.1	48.00	
BID	BIDV	Ngân hàng	53,000.0	2.7	0.8	22.1	1.8	53.00	
MBB	MBBank	Ngân hàng	24,150.0	4.1	1.3	29.5	2.7	24.15	
HAG	Hoàng Anh Gia Lai	Thực phẩm và đồ uống	12,650.0	6.8	1.6	-4.2	3.4	12.65	
PTL	Victory Capital	Bất động sản	4,050.0	0.7	0.5	0.5	-0.3	4.05	
TCM	Dệt may Thành Công	Hàng cá nhân & Gia dụng	45,950.0	0.5	2.3	12.8	0.0	45.95	
TPB	TPBank	Ngân hàng	18,600.0	2.2	-2.1	6.9	-0.2	18.60	
NO1	Tập đoàn 911	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	8,900.0	-3.3	-10.1	-21.9	-7.0	8.90	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
3/20/2024	1,618.5	2,181.5	-563.0
3/19/2024	2,215.1	3,081.7	-866.6
3/18/2024	3,247.0	4,176.5	-929.5
3/15/2024	2,624.4	3,929.7	-1,305.3
3/14/2024	2,324.1	3,234.6	-910.4
3/13/2024	2,027.2	2,490.8	-463.6
3/12/2024	2,253.3	2,425.4	-172.1
3/11/2024	2,104.0	1,859.4	244.6
3/8/2024	1,790.6	2,455.4	-664.8
3/7/2024	2,438.8	2,589.0	-150.2
3/6/2024	2,084.7	2,247.5	-162.9
3/5/2024	2,312.8	2,413.1	-100.3
3/4/2024	2,563.7	2,461.4	102.4
3/1/2024	2,506.2	2,306.4	199.9
2/29/2024	2,528.5	2,915.2	-386.7
2/28/2024	2,207.8	1,987.2	220.5

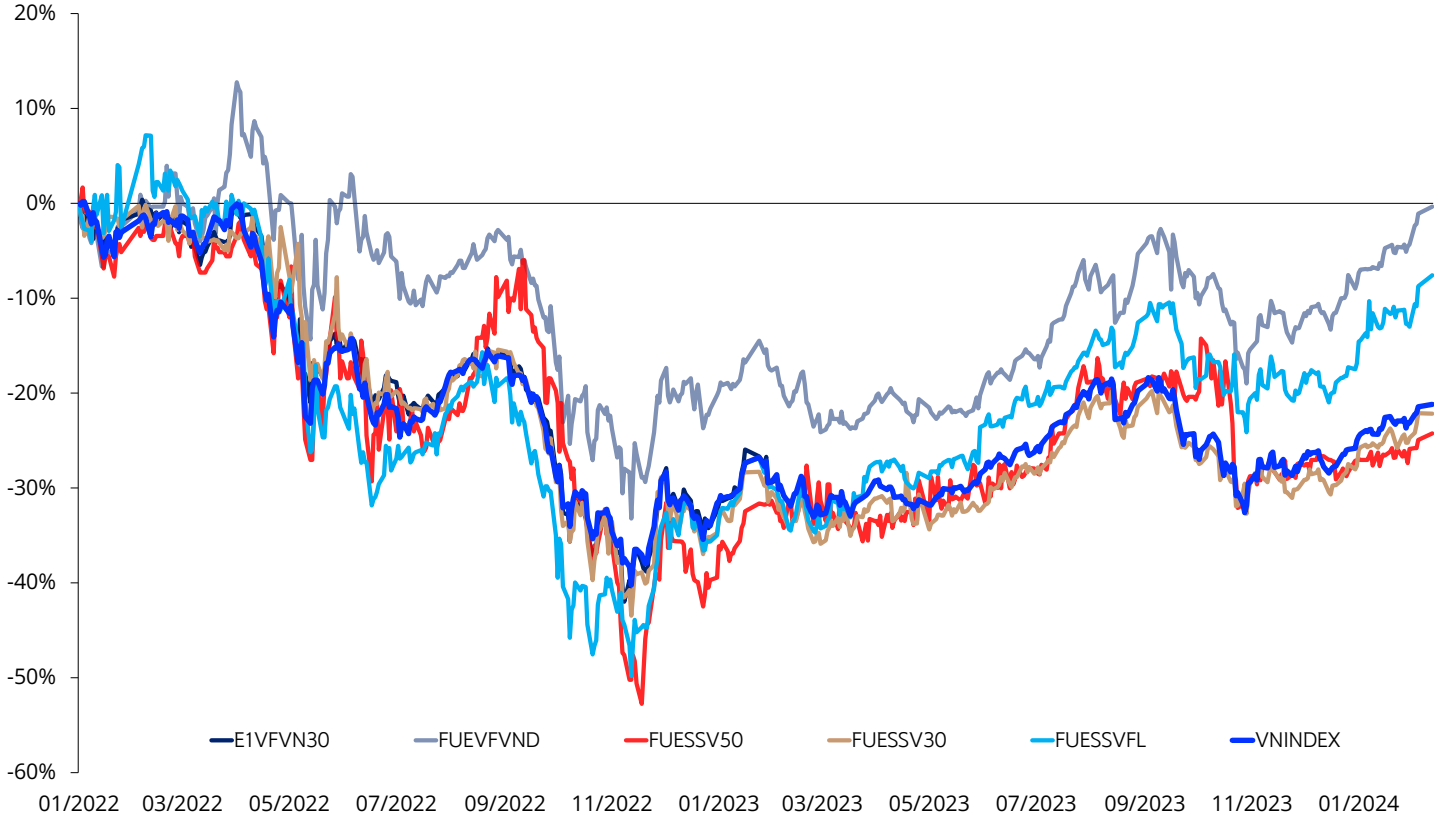
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	21,730	2.2%	1.4%	11.8%	495,400	10.7	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	17,910	1.1%	-0.2%	7.2%	14,500	0.3	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	20,600	3.0%	0.9%	11.7%	188,400	3.8	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	29,880	3.4%	4.6%	13.0%	13,437,500	392.8	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	16,940	1.4%	2.2%	10.5%	161,600	2.7	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	15,530	2.8%	1.8%	11.2%	707,500	10.9	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	14,970	2.2%	1.4%	11.0%	7,300	0.1	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	7,950	4.6%	1.3%	-5.6%	4,000	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,260	2.0%	1.0%	10.1%	71,300	0.6	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,840	-0.1%	5.1%	8.6%	58,700	0.7	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	11,840	3.0%	0.1%	11.7%	100	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	12,550	3.2%	5.5%	14.8%	300	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	12,090	0.0%	-3.0%	-5.8%	4,900	0.1	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	311.3	-22.7	-22.2	24.9	21.4	1.0	1.73	1.7	11.9	61.2
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	FUESSV50	5.9	0.0	-0.8	16.8	38.6	1.0	1.73	1.7	12.2	48.9
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	82.7	-5.9	-19.2	38.1	27.8	0.9	1.88	1.3	9.0	83.9
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	680.9	-51.9	-110.3	37.1	25.3	0.9	2.09	1.9	12.3	82.9
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.0	0.0	0.0	30.4	22.7	0.9	1.60	1.7	12.7	43.9
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	6.3	0.0	0.0	24.1	27.7	0.9	1.78	1.7	11.6	61.2
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	-0.1	-0.5	24.0	21.8	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.8	0.0	0.0	10.7	28.4	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	25.3	-0.3	0.6	24.2	29.9	0.9	1.78	1.7	11.6	61.7
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	11.1	0.5	2.1	50.6	30.7	1.2	1.55	1.6	15.8	43.9
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	13.0	0.0	0.0	34.1	23.0	1.0	1.81	1.4	8.7	68.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	0.3	1.5	n.a	19.9	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPT Fund	5/25/2023	VNX50	n.a	0.0	0.0	n.a	53.8	-0.2	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL
Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI
Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK
Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH
Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG
Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI
Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA
PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities